

Thủ tục Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân cấp huyện.
(Thực hiện theo Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của UBND Thành phố)

Thời gian giải quyết: 45 ngày làm việc.

I. Nơi nộp hồ sơ và Trả kết quả

1. Nộp hồ sơ

Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất.

Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết: Trong các ngày làm việc, từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy:

Buổi sáng từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút;

Buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

2. Nhận kết quả

Người có đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp căn cứ ngày hẹn trong Biên nhận liên hệ nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

3. Cách thức thực hiện

Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất.

II. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

Yêu cầu, điều kiện thực hiện:

+ Đơn yêu cầu yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai (bản chính) (bản chính 01, bản sao 01).

+ Biên bản hòa giải tại Ủy ban nhân dân cấp xã (bản phô tô hoặc có công chức hoặc có chứng thực) (bản chính 01, bản sao 01).

+ Các giấy tờ có liên quan đến việc sử dụng đất (bản phô tô hoặc có công chức hoặc có chứng thực) (bản chính 01, bản sao 01).

III. Đối tượng thực hiện, kết quả thực hiện:

Đối tượng thực hiện:

Công dân Việt Nam, Cán bộ, công chức, viên chức, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Hợp tác xã.

Kết quả thực hiện:

Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai hoặc quyết định công nhận hòa giải thành.

IV. Thời gian giải quyết, lệ phí

Thời gian giải quyết

Không quá 45 ngày kể từ ngày thụ lý đơn yêu cầu giải quyết tranh chấp đất đai; thời gian này không tính thời gian các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật.

Lệ phí:

Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.

Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 12 thực hiện thu phí, lệ phí theo quy định.

V. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;
- Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp lần thứ 7 ngày 29 tháng 6 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024;
- Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;
- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết các thủ tục hành chính;
- Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

